TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST
Ngày 21/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thảo và bà Lý Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 10/7/2023, đối với bị cáo:

Phạm Văn K, sinh ngày 20/01/1984 tại tỉnh N.

Nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện Võ Nhai, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị K, sinh năm 1963; vợ: Đặng Thị B, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2006;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 35/2010/HSST ngày 28/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh N xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

+ Bản án số 39/2016/HS-ST ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh N xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phạt tù ngày 28/9/2018);

+ Ngày 15/7/2015, Công an thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh N ra Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 02/2023, Phạm Văn K, cư trú tại xóm L, xã T, huyện Võ Nhai, tỉnh N đi bắt lươn tại khu vực ven suối Nước Hai thuộc xã T, huyện Võ Nhai, tỉnh N thấy 01 cá thể Cu li lông màu vàng nâu, mặt màu nâu trắng, lưng có sọc dài màu đen đang trèo trên bụi cây mọc ở ven suối. Thấy đẹp nên K đem cá thể Cu li này về nuôi, nhốt trong một lồng sắt treo trong vườn tại nhà K để làm cảnh.

Đến khoảng cuối tháng 02/2023, thông qua mạng xã hội Zalo, K quen biết với một nam thanh niên, không xác định được họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể, K khai được người này chủ động gửi lời mời kết bạn qua tài khoản Zalo *"M Cu Li"* đến tài khoản Zalo *"Phạm Ngọc K"* của K; người này giới thiệu tên là Tuấn, nhà ở thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình nói chuyện, K nói với Tuấn về việc K đang nuôi cá thể Cu li, do không có thời gian chăm sóc nên K định mang vào rừng thả. Tuấn ngỏ ý muốn xin cá thể Cu li về nuôi, K đồng ý, hẹn Tuấn sang thành phố Tuyên Quang chơi với Tuấn và mang cá thể Cu li sang cho Tuấn.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, K thuê xe taxi biển số 20A-191.43 do anh Nguyễn Anh Tự, trú tại xóm Làng Chiềng, xã T, huyện Võ Nhai, tỉnh N điều khiển mang theo cá thể Cu li được nhốt trong một lồng sắt hình trụ tròn, phủ bên ngoài bằng bao tải màu trắng từ nhà K đến thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang để gặp Tuấn. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực Dốc Đỏ thuộc tổ dân phố 10, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang thì K xuống xe đợi Tuấn đến đón thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện K đang xách trên tay 01 bao tải màu trắng, bên trong có 01 lồng sắt hình trụ tròn, bên trong lồng sắt có 01 cá thể Cu li lông màu vàng nâu, mặt màu nâu trắng, lưng có sọc dài màu đen còn sống. Tổ công tác đã lập biên bản làm việc hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày, thu giữ cá thể Cu li và mời K cùng anh Tự về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang làm việc.

Tại Kết luận số 277/STTNSV ngày 07/3/2023 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

- Xác định tên loài động vật: 01 (một) cá thể động vật còn sống tạm giữ của Phạm Văn K ngày 06/3/2023 gửi giám định là loài Cu li lớn, có tên khoa học là *Nycticebus bengalensis*.

- Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

+ Loài Cu li lớn có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ;

+ Loài Cu li lớn có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ;

- Loài Cu li lớn có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSTP ngày 20 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/3/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với bị cáo vì bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) lồng sắt hình trụ tròn, đường kính 40cm, cao 64cm.

+ 01 (một) bao tải màu trắng, kích thước 80cm x 120cm.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn K 01 (một) điện thoại di động màu xanh dương, nhãn hiệu vivo Y15A, kiểu máy V2134, số seri: 10HBBK0JBY000R9, số imei 1: 861746050215983, số imei 2: 861746050215991, bên trong máy có lắp thẻ sim số: 8984048000318871747, điện thoại đã qua sử dụng, thân vỏ có nhiều vết trầy xước, màn hình có nhiều vết nứt vỡ.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn K tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản làm việc, vật chứng thu giữ; Biên bản làm việc về việc kiểm tra điện thoại; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 06/3/2023, tại Tổ dân phố 10, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Văn K, cư trú tại xóm L, xã T, huyện Võ Nhai, tỉnh N có hành vi tàng trữ 01 (một) cá thể Cu li lớn, có tên khoa học là *Nycticebus bengalensis*.

Loài Cu li lớn có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động

vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ; có tên trong Phụ lục IB, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính Phủ thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

[3] Bị cáo Phạm Văn K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phải nhận thức được việc bắt, nuôi, nhốt, vận chuyển, tàng trữ, buôn bán trái phép động vật nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo vẫn cố ý mang cá thể Cu li thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ về nuôi tại nhà của mình, sau đó mang cá thể Cu li sang thành phố Tuyên Quang cho người đàn ông tên Tuấn (bị cáo quen qua mạng xã hội Zalo). Khi bị cáo đang chờ Tuấn thì bị cơ quan Công an phát hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[4] Bị cáo là người có nhân thân xấu: Tại Bản án số 35/2010/HSST ngày 28/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh N xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 39/2016/HS-ST ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh N xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phạt tù ngày 28/9/2018); Ngày 15/7/2015, Công an thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh N ra Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, đủ thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình, tu dưỡng rèn luyện bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội, bên cạnh đó cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự trong khi lượng hình.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo,

Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ngày 06/3/2023, Cơ quan điều tra tạm giữ của Phạm Văn K 01 (một) cá thể động vật sống là loài Cu li lớn lông màu vàng nâu, mặt màu nâu trắng, giữa lưng có sọc dài màu đen, trọng lượng 1,3kg; 01 (một) lồng sắt hình trụ tròn, đường kính 40cm, cao 64cm; 01 (một) bao tải màu trắng, kích thước 80cm x 120cm; 01 (một) điện thoại di động màu xanh dương, nhãn hiệu Vivo Y15A, điện thoại đã qua sử dụng, thân vỏ có nhiều vết trầy xước, màn hình có nhiều vết nứt vỡ.

Ngày 07/3/2023, Cơ quan điều tra tạm giao cá thể Cu li cho Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố Hà Nội để cứu hộ, bảo quản, chăm sóc và nuôi dưỡng trong thời gian chờ xử lý. Ngày 29/3/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng: Bàn giao cá thể Cu li cho Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định. Quá trình bàn giao, Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội cung cấp thông tin: Cá thể Cu li mà Cơ quan điều tra gửi Trung tâm nuôi dưỡng hiện vẫn phát triển tốt. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc lồng sắt và bao tải màu trắng bị cáo sử dụng để đựng cá thể Culi cần tịch thu tiêu hủy theo quy định. Đối với chiếc điện thoại di động thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc hàng ngày, tuy bị cáo có sử dụng điện thoại này để trao đổi việc cho cá thể Culi nhưng xét thấy không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với anh Nguyễn Anh T lái xe taxi được bị cáo thuê chở từ nhà bị cáo đến thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nhưng anh T không biết bị cáo mang theo bao tải màu trắng buộc kín có chứa cá thể Cu li lớn bên trong nên không xem xét, xử lý.

Đối với bố mẹ bị cáo (ông Phạm Văn T, bà Vũ Thị K) biết bị cáo nuôi nhốt cá thể động vật tại vườn nhà nhưng không biết cá thể động vật trên là loài Cu li lớn thuộc danh mục động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nên không không xem xét, xử lý.

Đối với nam thanh niên có tên Tuấn, sử dụng tài khoản Zalo *"M Cu Li"* được bị cáo mang cá thể Cu li lớn sang thành phố Tuyên Quang cho nhưng không

xác định được tên thật, họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể, tài khoản Zalo không có thông tin số điện thoại, không có hình ảnh nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn K phạm tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"*

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 01(Một) năm 3 (Ba) tháng tù tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/3/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) lồng sắt hình trụ tròn, đường kính 40cm, cao 64cm.

+ 01 (một) bao tải màu trắng, kích thước 80cm x 120cm.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn K 01 (một) điện thoại di động màu xanh dương, nhãn hiệu vivo Y15A, kiểu máy V2134, số seri: 10HBBK0JBY000R9, số imei 1: 861746050215983, số imei 2: 861746050215991, bên trong máy có lắp thẻ sim số: 89840480003188717 47, điện thoại đã qua sử dụng, thân vỏ có nhiều vết trầy xước, màn hình có nhiều vết nứt vỡ.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 29/6/2023.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21/7/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh N;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Công Ánh